

V/v triển khai nối mạng trực tuyến phiên tòa

Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2016

HỎA TỐC
YÊU CẦU ĐẾN TRƯỚC GIỜ NGÀY / /

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện việc triển khai nối mạng trực tuyến các phiên tòa theo tinh thần của Nghị quyết liên tịch số 01-NQLT/BCS ngày 22/3/2016 của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao và Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan tiền hành tố tụng là cần thiết. Tuy nhiên, việc thực hiện phải đảm bảo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và việc quyết định cung cấp thông tin, hình ảnh của các phiên tòa phải do Tòa án quyết định.

Do đó, trung tâm điều khiển thu, phát âm thanh, hình ảnh các phiên tòa được đặt tại trụ sở của cơ quan Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm về việc thu, phát âm thanh, hình ảnh các phiên tòa.

Tòa án nhân dân tối cao sẽ ban hành quy chế vận hành và sử dụng hệ thống truyền hình trực tuyến các phiên tòa thống nhất trong toàn hệ thống Tòa án.

2. Việc truyền hình trực tuyến các phiên tòa được nối mạng tới các phòng dành cho các phóng viên báo chí; phòng làm việc của Chánh án Tòa án nhân dân và phòng làm việc của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân. Theo yêu cầu của địa phương việc truyền hình trực tuyến các phiên tòa có thể được nối mạng đến Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Căn cứ theo phương án kỹ thuật gửi kèm công văn này, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương xây dựng phương án kỹ thuật chi tiết phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng đơn vị. Trong quá trình xây dựng phương án kỹ thuật, các đơn vị chú ý tận dụng, khai thác triệt để các thiết bị đã được trang cấp nhằm tiết kiệm kinh phí đầu tư.

4. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp báo cáo Tỉnh ủy về chủ trương trên và đề nghị Tỉnh ủy bố trí kinh phí lắp đặt các thiết bị thực hiện việc truyền hình trực tuyến các phiên tòa.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì cần trao đổi đề nghị phản ánh về Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao để báo cáo Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ TH.

PHÓ CHÁNH ÁN THƯỜNG TRỰC



Bùi Ngọc Hòa



PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT

Hướng dẫn triển khai hệ thống truyền hình trực tuyến các phiên tòa

(Kèm theo Công văn số 57/TANDTC-TH ngày 03/06/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

I. YÊU CẦU HỆ THỐNG

- Các camera quan sát phòng xét xử của Tòa án nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện được kết nối tập chung về đầu ghi hình, âm thanh đặt tại TAND cấp tỉnh, cấp huyện cho phép truyền toàn bộ hình ảnh, âm thanh đến phòng làm việc của Chánh án và Trung tâm điều khiển của TAND cấp tỉnh.
- Trung tâm điều khiển đặt tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc quản lý, phân quyền truy cập của người sử dụng, điều khiển và quyết định việc truyền hình trực tuyến các phòng xử án đến Phòng thông tin báo chí của TAND cấp tỉnh, Phòng làm việc Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng nhân dân tỉnh, Tỉnh ủy.
- Hệ thống quan sát phòng xử án cho phép kết nối với hệ thống truyền hình hội nghị của Tòa án nhân dân các cấp.
- Hệ thống quan sát phòng xử án tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện có của Tòa án, Viện kiểm sát, Hội đồng nhân dân tỉnh và Tỉnh ủy như: máy chủ, máy tính, đường truyền, hệ thống âm thanh, ánh sáng, camera, tivi... .
- Việc xây dựng hệ thống quan sát phòng xử án phải đảm bảo tính sử dụng lâu dài, đảm bảo chất lượng âm thanh, hình ảnh, hoạt động ổn định, cho phép tra cứu và trích xuất thông tin đã được lưu trữ. Toàn bộ âm thanh, hình ảnh các phòng xử án phải được lưu trữ ít nhất trong vòng 01 tháng.
- Hệ thống quan sát phòng xử án không phụ thuộc nhà cung cấp thiết bị.

II. GIẢI PHÁP KỸ THUẬT

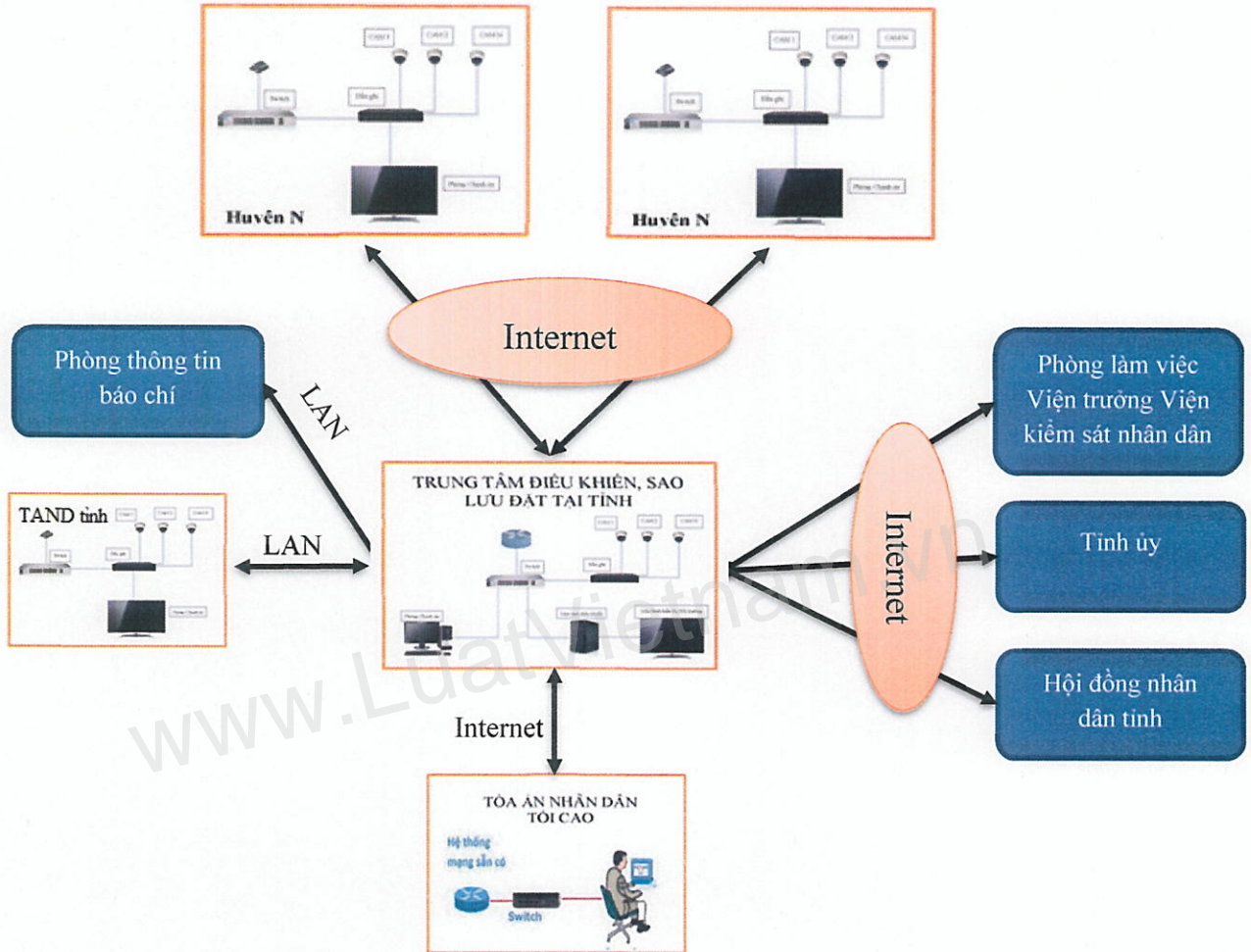
1. Mô hình hệ thống

- Tại phòng xử án hệ thống gồm có:
 - + Camera: yêu cầu 02 camera IP. Camera 01 quan sát bị cáo và các thành phần tham dự phiên tòa, camera 02 quan sát Chủ tọa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa, Luật sư bào chữa... Tùy đặc điểm, tình hình của từng phòng xử án bố trí các vị trí camera cho phù hợp.
 - + Âm thanh: sử dụng thiết bị âm thanh hội thảo thông dụng để thu âm thanh từ phòng xử án.
 - + Đầu ghi NVR (Network video recoder): Nhận tín hiệu từ các camera và âm thanh đặt tại các phòng xử án truyền về trung tâm điều khiển. Tương thích với camera sẵn có trên thị trường.
- Trung tâm điều khiển đặt tại TAND cấp tỉnh gồm có một máy tính có cấu hình cao cài phần mềm chuyên dụng để nhận tín hiệu âm thanh và hình ảnh từ các phòng xử án, lưu trữ dữ liệu, phân quyền truy cập và điều khiển. Chú ý: Máy tính này ngoài việc phục vụ cho hoạt động nêu trên còn làm nhiệm vụ kết nối với thiết bị truyền hình hội nghị của TAND cấp tỉnh xuống TAND cấp huyện nên phải trang cấp đúng thông số kỹ thuật đã được hướng dẫn.

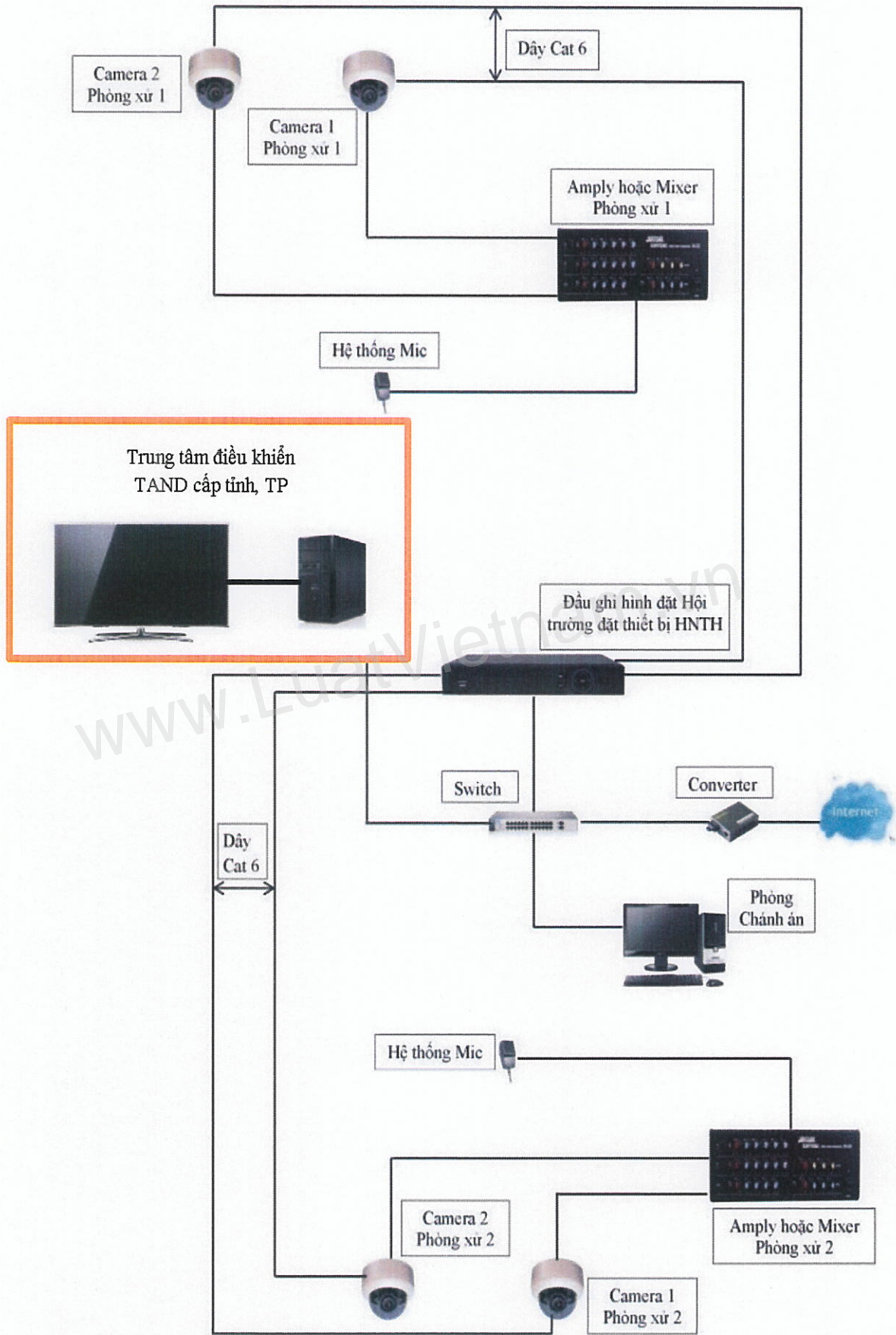
- Tại các điểm quan sát phòng xử án (Phòng làm việc Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng nhân dân tỉnh, Tỉnh ủy) được tận dụng các trang thiết bị hiện có để kết nối với Trung tâm điều khiển của TAND cấp tỉnh.

+ Màn hình quan sát: theo dõi trực tiếp hình ảnh, âm thanh từ phòng xử án.

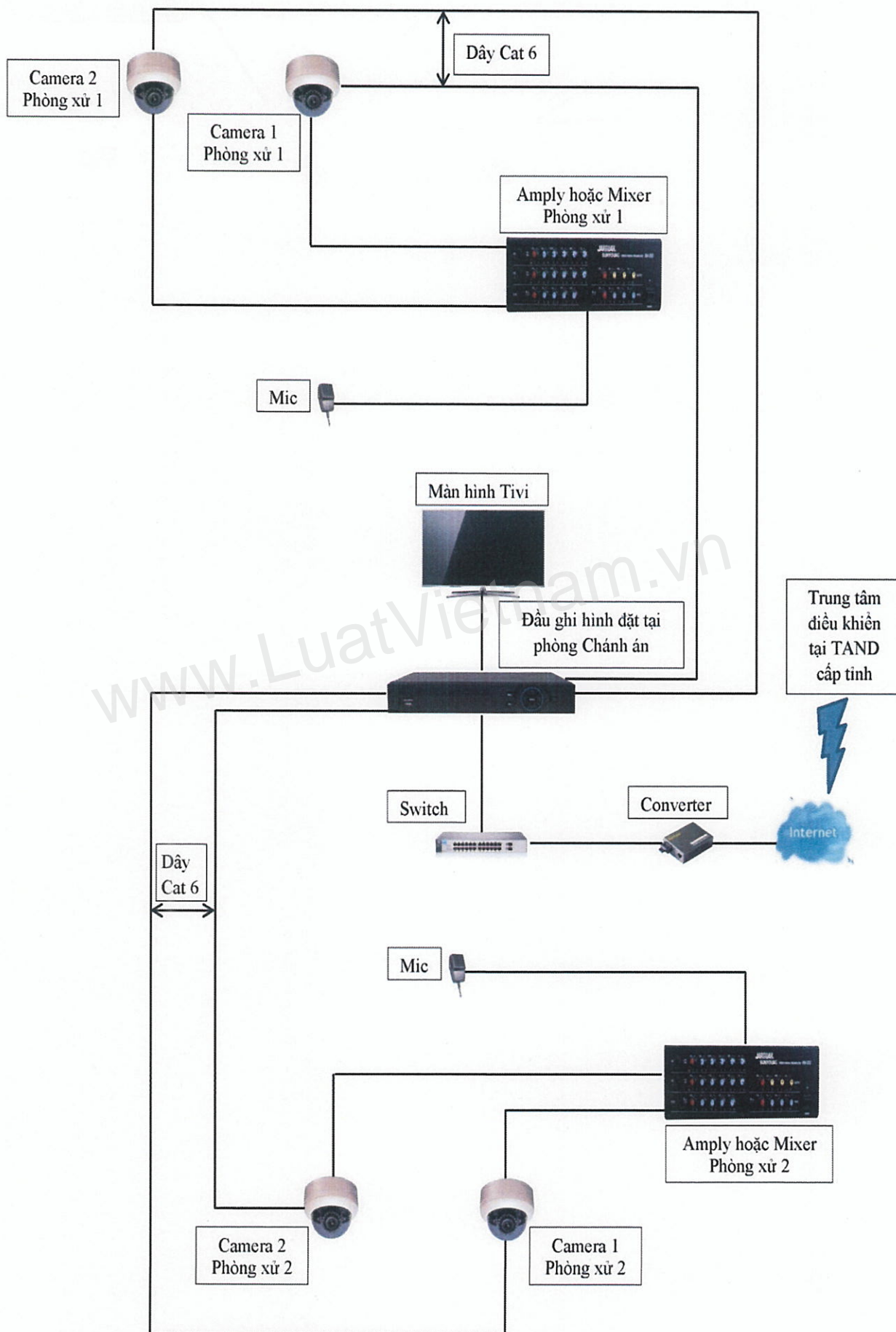
1.1. Mô hình tổng thể



1.2. Mô hình hệ thống cấp tỉnh



1.3. Mô hình hệ thống cho TAND cấp quận, huyện



2. Yêu cầu kỹ thuật

2.1. Hình ảnh

- Tốc độ khung hình đạt tối thiểu 25 khung hình/giây.
- Độ phân giải tối thiểu HD 1280x720 pixel.
- Hỗ trợ chuẩn mã hóa video phổ biến H.264.

2.2. Âm thanh

- Đáp ứng tối thiểu chuẩn mã hóa audio G.711.
- Hệ thống thu được âm thanh từ vị trí của Hội đồng xét xử, đại diện Viện kiểm sát, thư ký phiên tòa, luật sư bào chữa, bị cáo, người bị hại, nhân chứng...

2.3. Ánh sáng

- Phòng xử án phải đảm bảo chất lượng ánh sáng trung thực, tự nhiên.
- Ánh sáng phải liên tục và có cường độ sáng tối thiểu 600 lux.
- Ánh sáng trong phòng không được chiếu thẳng vào camera để tránh hiện tượng ngược sáng cho camera.

2.4. Lưu trữ và băng thông

- Đường truyền Internet nối tới nối tới đầu ghi đối với TAND cấp tỉnh có băng thông tối thiểu là ≥ 40 Mbps và có IP tĩnh và đối với cấp huyện ≥ 30 Mbps và có IP tĩnh.

- Đối với hệ thống lưu trữ đặt tại trung tâm điều khiển, để đảm bảo chất lượng hình ảnh tốt, các đơn vị chủ động tính toán số lượng phòng xử án cần quan sát để đưa ra dung lượng lưu trữ phù hợp với thực tế tại địa phương. Các đơn vị có thể tham khảo trang web về lưu trữ, băng thông: <http://www.nuuo.com/calculator/#>.

2.5. Phần mềm quản trị (Ưu tiên chọn sản phẩm miễn phí để tiết kiệm chi phí)

- Tương thích với hệ thống camera.
- Giao diện quản lý thân thiện, cho phép quản lý, cấu hình thiết bị, cảnh báo lỗi.
- Dễ dàng trong việc cài đặt và thiết lập các thông số liên quan đến Camera
- Sản phẩm dùng để quản lý các camera mạng: xem, ghi, hiển thị lại thông tin đã ghi, các camera được quản lý để xem riêng rẽ hoặc xem đồng thời.
- Quản lý được ≥ 160 camera.
- Có thể thiết lập xem ở nhiều chế độ màn hình: 1,2,4,16, 32... camera đồng thời.
- Các camera được tổ chức theo nhóm và việc thiết lập các view làm cho công việc giám sát được dễ dàng thuận tiện hơn.
- Chế độ ghi hình linh hoạt và hiệu quả. Có thể chọn chế độ ghi liên tục, ghi theo một lịch trình định sẵn, ghi khi có chuyển động trong vùng quan sát hay ghi khi nhận được tín hiệu cảnh báo từ các cảm biến.

- Cung cấp công cụ để tìm kiếm và xem lại các hình ảnh đã ghi.

2.6. An toàn, bảo mật

- Đảm bảo an ninh, có khả năng ngăn chặn sự thâm nhập trái phép vào hệ thống, có sử dụng cơ chế đăng nhập xác thực.
- Hỗ trợ tính năng mã hóa dữ liệu đường truyền.
- Có khả năng kết hợp với các thiết bị an ninh khác như mã hóa, tường lửa (firewall) hoặc tích hợp sẵn cơ chế bảo mật.
- Đáp ứng tiêu chuẩn mã hóa H.235.

3. Thông số kỹ thuật các thiết bị cơ bản của hệ thống

STT	Tên vật tư thiết bị	Cấu hình	Đơn vị
1	Camera IP dome (INDOOR) cho các phòng xử án của TAND cấp tỉnh, huyện.	<ul style="list-style-type: none"> • Cảm biến hình ảnh 1/3" Progressive CMOS • Độ phân giải: 1920 x 1080 (2.1Megapixel) • Độ nhạy sáng: 0.002 Lux (Sense-up) • Ống kính điều chỉnh: 2.8~12mm DC Auto Iris • Tích hợp mic thu âm hoặc đường Audio input để cắm đường âm thanh vào. • Tốc độ màn trập điện tử Auto/Manual (1/25(1/30) ~ 1/100,000 Sec)/FLK • Cân bằng trắng Auto/Manual • Công nghệ nén ảnh H.264 • Tốc độ truyền khung ảnh: Max. 30 fps • Chuẩn ONVIF • PUSH Video Call trên Iphone • Tích hợp POE trên dây mạng • Tích hợp zắc nguồn 12vdc (dùng cho các trường hợp không dùng switch POE) • Tích hợp nút reset trên dây dẫn Bảo hành \geq 2 năm	Chiếc
2	Đầu ghi hình cho TAND cấp tỉnh, huyện.	<ul style="list-style-type: none"> * \geq 4 kênh * Công nghệ nén ảnh: H.264 * Hệ điều hành Linux * Tốc độ hiển thị: FULL HD 270fps 1920 X 1080 * Tốc độ ghi hình: 270 fps 1920 X 1080 * Kết nối và hiển thị \geq 9 camera IP * Tích hợp sẵn \geq 4 cổng POE trên đầu ghi 	Chiếc

		<ul style="list-style-type: none"> * Đầu ra: TV, VGA, HDMI * Công nghệ điện toán đám mây * Công nghệ PUSH VIDEO CALL trên IPHONE * Hỗ trợ ≥ 1 khe cắm ổ cứng MAX 4Tb * 2 Luồng dữ liệu: Main Stream & Sub Stream * Hỗ trợ kết nối: Network * Hỗ trợ sao lưu dữ liệu qua cổng USB / CMS * Hỗ trợ 16 user phân quyền truy nhập * CMS quản lý 180 camera trên 5 trang màn hình, mỗi màn hình hiển thị 36 camera * Phần mềm hỗ trợ xem trên Iphone, Androids <p>Bảo hành ≥ 2 năm</p>	
3	Ổ cứng chuyên dụng dùng để ghi hình, âm thanh cho đầu ghi của TAND cấp tỉnh, huyện.	<p>Ổ cứng ≥ 2Tb dùng để ghi lại hình ảnh Camera. Được gắn bên trong đầu ghi hình</p> <p>Bảo hành ≥ 2 năm</p>	Chiếc
4	Màn hình hiển thị thông tin cho phòng Chánh án TAND cấp tỉnh, huyện	<p>≥ 30 inch Full HD (1920 X 1080px),</p> <p>Tần số quét: 100Hz, hỗ trợ các cổng kết nối: VGA, HDMI, component, composite</p>	Chiếc
5	Thiết bị chuyên mạch (Switch) cho TAND cấp tỉnh, huyện	<p>≥ 12 Port</p> <p>$\geq 10/100$Mbps Auto-Negotiation RJ45 ports</p> <p>Bảo hành ≥ 2 năm</p>	Chiếc
6	Máy tính để bàn đặt tại trung tâm điều khiển của TAND cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng bộ vi xử lý Intel core i7-6400 Skylake (thế hệ 6th) - Chipset \geq Intel H110 - Intel® Clear Video HD Technology - Intel® Virtualization Technology for Directed I/O - I/O Controller Chip: iTE® - Bộ nhớ trong DDR3 16 GB, 2 DIMM slots - HDD 1TB SATA3 (7200rpm) - VGA Intel® HD Graphics 530 (Max Resolution (HDMI 1.4) 4096 x 2160@24Hz) hoặc VGA rời ≥ 2Gb - Intel® GbE LAN chip - Hỗ trợ kết nối lên đến 2 màn hình đồng thời. 	Chiếc

		<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ camera độ phân giải 1280x720p @ 30fps - Video Onput: HDMI, VGA - Khe cắm mở rộng: 02 Slots PCIe x1; 01 Slots PCIe x16 (Graphics); PCI: 1 Slot - Bộ Chuột và bàn phím máy tính cùng thương hiệu máy - Bản quyền Windows 10 Home (64bit). - Bảo hành \geq 3 năm 	
7	Hệ thống âm thanh cho các phòng xét xử của TAND cấp tỉnh, huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Mic cổ ngỗng: \geq06 micro cổ ngỗng. - Bộ tăng âm lượng trung tâm, cho phép kết nối đến 15 micro. - Amplifier hỗ trợ nhiều nguồn âm thanh vào ra đồng thời. - Dây cáp hội thảo chuyên dụng. - Dây loa chuyên dụng, lõi đồng. 	Bộ
8	Đường truyền Internet cho TAND cấp tỉnh, huyện	<p>Tốc độ \geq 30Mb có địa chỉ IP tĩnh (Cấp huyện)</p> <p>Tốc độ \geq 40Mb có địa chỉ IP tĩnh (Cấp tỉnh)</p>	Gói
9	Nhân công và vật tư phụ khác cho thi công lắp đặt hệ thống quan sát phòng xử của TAND cấp tỉnh, huyện	Dây mạng Cat 6, chân gá, dây nguồn, dây HDMI...	Trọn gói

